ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ ĐỒNG LƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 972/QĐ-UBND	*Đồng Lương, ngày 24 tháng 11 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Nhà văn hoá thôn Või

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐỒNG LƯƠNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 ngày10/12/2025;

Căn cứ Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 206/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 193/2026/NĐ-CP ngày 01/6/2026 của Chính phủ quy định quyết toán vốn đầu tư dự án;

Căn cứ Nghị định số 212/2026/NĐ-CP ngày 17/6/2026 của Chính phủ quy định về điều kiện năng lực hoạt động xây dựng, hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 387/NĐ-CP ngày 12/10/2026 của Chính phủ quy định nội dung, cơ chế, chính sách thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia phát triển văn hóa - xã hội, nông thôn, dân tộc và miền núi giai đoạn 2026-2030;

Căn cứ Thông tư số 36/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung, phương pháp xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 37/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ Xây dựng hướng dẫn phương pháp xác định định mức dự toán và các chỉ tiêu kỹ thuật;

Căn cứ Thông tư số 38/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ Xây dựng ban hành Định mức xây dựng;

Căn cứ công bố giá VLXD tháng 11/2026 của Sở Xây dựng tỉnh Phú Thọ;

Căn cứ Nghị quyết số 46/2026/QH15 ngày 24/8/2026 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển văn hóa - xã hội, nông thôn, dân tộc và miền núi giai đoạn 2026-2035;

Căn cứ Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 28/9/2026 của Hội đồng nhân dân xã Đồng Lương về Điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công năm 2026;

Theo đề nghị của Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công tại Tờ trình số 46/TTr-TTDVSNC ngày 16/11/2026; Phòng Kinh tế tại Thông báo số 19/TB-KT

ngày 18/11/2026 về việc thông báo kết quả thẩm định Báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình: Nhà văn hoá thôn Või.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo Kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Nhà văn hoá thôn Või, như sau:

1. Tên công trình: Nhà văn hoá thôn Või.

2. Địa điểm xây dựng: Thôn Või, xã Đồng Lương, tỉnh Phú Thọ.

3. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND xã Đồng Lương.

4. Chủ đầu tư: Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công xã Đồng Lương.

5. Tổ chức tư vấn khảo sát, lập báo cáo kinh tế kỹ thuật: Công ty cổ phần Phương Đông JSC.

6. Loại, nhóm dự án; cấp công trình chính;

- Dự án nhóm C; công trình dân dụng cấp III.

7. Mục tiêu đầu tư: Nhằm hoàn thiện thiết chế văn hoá, đáp ứng nhu cầu hội họp, sinh hoạt cộng đồng, tổ chức các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể thao và tuyên truyền tại thôn dân cư; góp phần nâng cao đời sống văn hoá, tinh thần của Nhân dân thôn või.

8. Quy mô đầu tư xây dựng:

Công trình Nhà văn hoá thôn Või xây mới có quy mô thiết kế như sau:

8.1. Xây mới nhà văn hoá

Nhà dài 22,4 m, rộng 11,7 m, chiều cao đến trần nhà 4,7 m, chiều cao tổng thể nhà 7,0m, bao gồm: 01 bục sân khấu diện tích 46,8 m^2, không gian hội trường diện tích 136,8 m^2, 01 phòng làm việc diện tích 15,0 m^2, 01 khu vệ sinh khép kín với hai khu nam nữ tách biệt, hành lang trước nhà rộng 2,2 m.

Kết cấu cột chịu lực, móng đơn bê tông cốt thép kết hợp hệ dầm, giằng móng bê tông cốt thép, tường bao che xây bằng gạch không nung, mái xây thu hồi kết hợp hệ vì kèo thép hình, xà gồ bằng thép hộp 40x60x1,4mm, lợp tôn liên doanh, cửa đi, cửa sổ bằng cửa nhôm hệ, tường trong, ngoài trát vữa xi măng mác 50, trần làm trần tôn khung xương thép hộp 30x30x1,4mm, nền lát gạch men 600x600mm, tường trong, tường ngoài nhà sơn 3 nước, bậc tam cấp lát đá granit tự nhiên.

Hệ thống điện, các thiết bị điện, hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống chống sét đồng bộ theo cấp công trình.

8.2. Sân vườn

Sân bê tông ngoài nhà có diện tích 312,0 m2, đổ bê tông tại chỗ mác 250, đá 1x2cm, dày 10,0cm trên lớp cát đệm dày 5cm. Tôn nền sân bằng đất cấp 3, đầm chặt với độ chặt k =0,95.

(Chi tiết theo hồ sơ Báo cáo kinh tế - kỹ thuật được thẩm định)

9. Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

- TCVN 2737:2020: Tải trọng và tác động - Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 5574-2018: Tiêu chuẩn thiết kế - Kết cấu bê tông cốt thép;
- TCXD 5573-2011: Tiêu chuẩn thiết kế - Kết cấu gạch đá và gạch đá cốt thép;
- TCVN 9362-2012: Tiêu chuẩn thiết kế nền nhà và công trình;
- TCVN 13983-2024: Tiêu chuẩn chiếu sáng tự nhiên trong công trình dân dụng. Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 333 - 2005: Tiêu chuẩn thiết kế chiếu sáng nhân tạo bên ngoài công trình dân dụng;
- TCVN 9207-2012: Tiêu chuẩn đặt đường dẫn điện trong nhà ở và công trình công cộng. Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCXDVN 33-2006: Tiêu chuẩn cấp nước- mạng lưới đường ống và công trình dân dụng. Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCXDVN 9385-2012: Tiêu chuẩn về chống sét cho công trình dân dụng - hướng dẫn thiết kế, kiểm tra và bảo trì hệ thống;
- Các quy chuẩn, tiêu chuẩn khác có liên quan.

10. Tổng mức đầu tư xây dựng công trình: **1.902.579.000** đồng, trong đó:

+ Chi phí xây dựng	1.630.615.000	đồng
+ Chi phí quản lý dự án	51.463.000	đồng
+ Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	150.658.000	đồng
- *Chi phí lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật*	*97.675.000*	*đồng*
- *Chi phí giám sát thi công xây dựng*	*52.983.000*	*đồng*
+ Chi phí khác	*14.428.000*	*đồng*
- *Phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng: 500.000 (đ)*	*500.000*	*đồng*
- *Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán*	*10.533.000*	*đồng*
- *Chi phí thuế tài nguyên và phí bảo vệ môi trường*	*3.395.000*	*đồng*
+ Chi phí dự phòng	55.415.000	đồng

(Chi tiết theo tổng mức đầu tư được thẩm định)

11. Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2026-2027.

12. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách TW thực hiện chương trình MTQG, ngân sách địa phương và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác.

13. Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp dụng: Chủ đầu tư tự quản lý dự án.

Điều 2. Giao Trung tâm dự nghiệp công tổ chức triển khai thực hiện các bước tiếp theo của dự án theo đúng quy định hiện hành của nhà nước về quản lý đầu tư và xây dựng.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã, Trưởng phòng Kinh tế, Giám đốc Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công, Kho bạc nhà nước khu vực VIII - Phòng Giao dịch số 4 và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thực hiện./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- CT, các PCT;
- Lưu VT, KT (S).

CHỦ TỊCH

Nguyễn Quốc Tùng